

Có TK 85 « Vốn cơ bản » (85.2).

— Khi trích quỹ khuyến khích phát triển sản xuất để lập quỹ nghiên cứu khoa học kỹ thuật và quỹ dự trữ tài chính tập trung của cơ quan quản lý cấp trên:

Nợ TK 87 « Các quỹ của xí nghiệp » (87.1).

Có TK 51 « Tiền gửi Ngân hàng » (51.1).

— Trích quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi nộp cấp trên để lập quỹ Bộ trưởng (hoặc quỹ Tổng Giám đốc Liên hiệp các xí nghiệp, tổng công ty).

Nợ TK 87 « Các quỹ của xí nghiệp (87.2 và 87.3).

Có TK 51 « Tiền gửi Ngân hàng » (51.1).

e) Bổ sung và đổi tên tiêu khoản của tài khoản 88 « Các quỹ của Liên hiệp các xí nghiệp » :

— Bổ sung thêm tiêu khoản 88.8 « Quỹ Bộ trưởng » phản ánh khoản quỹ Bộ trưởng hoặc quỹ Tổng giám đốc do các đơn vị nộp lên để sử dụng vào những mục đích nhất định.

— Đổi tên tiêu khoản 88.6 « Quỹ dự phòng của Liên hiệp các xí nghiệp » thành « Quỹ dự trữ tài chính ».

g) Mở tiêu khoản của TK93 « Vay ngắn hạn Ngân hàng » và của TK94 « Vay dài hạn Ngân hàng » :

— Tài khoản 93 « Vay ngắn hạn Ngân hàng » mở 2 tiêu khoản :

93.1 « Vay ngắn hạn Ngân hàng ».

93.2 « Vay ngắn hạn Ngân hàng bằng ngoại tệ ».

— Tài khoản 94 « Vay dài hạn Ngân hàng » mở 2 tiêu khoản :

94.1 « Vay dài hạn Ngân hàng ».

94.2. « Vay dài hạn Ngân hàng bằng ngoại tệ ».

Tiêu khoản 93.2 và 94.2 phản ánh số ngoại tệ vay ngắn hạn và dài hạn tại Ngân

hang ngoại thương quy đổi thành tiền Việt Nam theo tỷ giá kết toán nội bộ hiện hành của Nhà nước.

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 1-7-1987. Bộ Tài chính đề nghị các Bộ, các ngành hướng dẫn cụ thể cho các đơn vị sản xuất kinh doanh thực hiện.

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thứ trưởng

HỒ TÙ

THÔNG TƯ của Bộ Tài chính số
29-TC/GTBĐ ngày 15-4-1987

hướng dẫn thực hiện Quyết định số 318-CT ngày 20-12-1986 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về thành phần và nhiệm vụ của Hội đồng thanh lý hàng tồn đọng ở các cảng biển.

Thi hành Quyết định số 318-CT ngày 20-12-1986 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về thành phần và nhiệm vụ của Hội đồng thanh lý hàng tồn đọng ở các cảng biển. Bộ Tài chính hướng dẫn thề thức xử lý đối với hàng hóa, vật tư, thiết bị tồn đọng cần xử lý ở các cảng biển như sau:

I. XÁC ĐỊNH HÀNG TỒN ĐỌNG CĂN XỬ LÝ Ở CÁC CẢNG BIỂN

— Những hàng hóa, vật tư, thiết bị không xác định được chủ, Cảng đã thông báo ít nhất ba lần cho các cơ quan Ngoại thương, Bảo hiểm, Đại lý tàu biển, Hải quan, nhưng các cơ quan này đều đã trả

lời là không phát hiện được chủ trong thời hạn Cảng quy định.

— Hàng tuy có chủ, nhưng đã qua thời hạn lưu kho, lưu bãi theo quy định hiện hành, Cảng đã ba lần thông báo cho chủ, từng lần có quy định thời hạn để chủ hàng có đủ thời gian đến nhận, riêng lần thứ ba Cảng đồng thời gửi cho Chủ tịch Hội đồng xử lý và cơ quan cấp trên trực tiếp của chủ hàng, nhưng thủ trưởng cơ quan có hàng hóa đó từ chối không nhận hoặc chấp nhận rút hàng ra khỏi Cảng, nhưng rút hàng chậm quá thời hạn quy định ở Cảng.

— Hàng lương thực, thực phẩm đã kém phẩm chất (tỷ lệ hư hỏng trên 20%).

II. TỔ CHỨC XỬ LÝ HÀNG TỒN ĐỌNG TẠI CÁC CẢNG BIỂN

1. Tất cả hàng hóa, vật tư, thiết bị được phát hiện và xác định là hàng tồn đọng cần xử lý ở các cảng biển, được giao cho Hội đồng thanh lý hàng tồn đọng ở các cảng biển lập dự án phân phối cho các đơn vị sử dụng và trình Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng quyết định việc phân phối, sử dụng và thanh lý theo Quyết định số 318-CT ngày 20-12-1986 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng.

Thành phần Hội đồng xử lý hàng tồn đọng ở các cảng biển được quy định tại điểm 1 Quyết định số 318-CT ngày 20-12-1986 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng như sau:

— Chủ tịch: Một Thứ trưởng Bộ Tài chính.

— Các ủy viên: Một Thứ trưởng Bộ Vật tư.

Một Thứ trưởng Bộ Giao thông Vận tải.

Vụ trưởng Vụ Kho vận Bộ Ngoại thương.

Vụ trưởng Vụ Vật tư Ủy ban Kế hoạch Nhà nước.

Một Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố có cảng.

Giám đốc Cảng biển.

— Chủ tịch Hội đồng xử lý ủy nhiệm cho Sở Tài chính ở những địa phương có cảng biển giúp Chủ tịch trong công tác chuẩn bị xử lý và thu tiền bán hàng tồn đọng cần xử lý ở các cảng biển (gọi là cơ quan giúp việc Chủ tịch Hội đồng xử lý).

2. Hàng tồn đọng cần xử lý ở các cảng biển do Giám đốc Cảng phát hiện, sắp xếp theo chủng loại, nhóm hàng và báo cáo bằng văn bản với Chủ tịch Hội đồng xử lý. Cơ quan giúp việc Chủ tịch Hội đồng xử lý cùng với đại diện cảng, Bộ Vật tư, Bộ Ngoại thương, Hải quan, Viện kiểm sát, Ủy ban khoa học và kỹ thuật địa phương có cảng biển tổ chức kiểm kê phân loại, giám định chất lượng, xác định giá trị các hàng hóa, vật tư tồn đọng cần xử lý ở các cảng.

Việc giám định chất lượng, xác định giá trị hàng hóa phải được tiến hành chặt chẽ. Cơ quan giúp việc Chủ tịch Hội đồng xử lý và đại diện của cảng, Bộ Vật tư, Bộ Ngoại thương, Hải quan, Viện kiểm sát, Ủy ban khoa học và kỹ thuật địa phương có cảng biển ký vào biên bản giám định hàng xử lý.

Căn cứ vào biên bản giám định, Chủ tịch Hội đồng xử lý quyết định triệu tập

hội nghị xử lý đề lập dự án phân phối cho các đơn vị sử dụng theo các nguyên tắc sau đây:

Nếu phát hiện được chủ thì giao đúng chủ;

Nếu không phát hiện được chủ, xử lý như sau :

— Giao các loại hàng thuộc vật tư, thiết bị chuyên dùng và thông dụng cho các Bộ chuyên quản thu nhận đề phân phối sử dụng kịp thời phục vụ sản xuất, xây dựng và đời sống nhân dân như lương thực giao cho Bộ Lương thực; vật tư kỹ thuật giao cho Bộ Vật tư; hàng tiêu dùng giao cho Bộ Nội thương; vật liệu xây dựng giao cho Bộ Xây dựng; thuốc men và dụng cụ y tế giao cho Bộ Y tế; vật liệu điện cao thế giao cho Bộ Năng lượng v.v...

— Các loại hàng chóng hư hỏng (nhất là lương thực) khi phát hiện bắt đầu hư hỏng, cảng phải báo ngay cho chủ hàng tới nhận. Nếu chủ hàng không tới nhận kịp thời, để cho hàng hóa đó hư hỏng, kém chất lượng từ 20% trở lên thì cảng phải báo cáo ngay Chủ tịch Hội đồng xử lý đề lập dự án và trình Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng quyết định phân phối kịp thời cho đơn vị sử dụng.

Ngoài ra đối với những trường hợp cần thiết phải giải quyết ngay, không thể chờ đợi lâu được, thì cảng phải điện báo ngay cho Chủ tịch Hội đồng xử lý (Bộ Tài chính). Trong trường hợp này, Chủ tịch Hội đồng xử lý ủy nhiệm cho Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân địa phương có cảng và Giám đốc Sở Tài chính bàn với Giám đốc Cảng và những thành viên tương ứng trong Hội đồng xử lý có ở địa phương để giải quyết

kịp thời, tránh tồn thắt. Sau khi giải quyết báo cáo lại cho Hội đồng xử lý biết kết quả.

Chủ tịch Hội đồng xử lý trình Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng dự án phân phối hàng xử lý cho các ngành, đơn vị trên cơ sở ý kiến thống nhất tại hội nghị xử lý hàng tồn đọng.

Các cơ quan và tờ chức kinh doanh được phân giao các loại hàng nói trên phải tính toán khả năng sử dụng, giá cả, chi phí vận tải, bốc xếp, bảo quản, tiền vốn để quyết định có nhận hàng phân phối hay không. Nếu cơ quan và tờ chức kinh doanh từ chối không nhận hàng được phân phối hoặc chấp nhận nhưng quá thời hạn quy định của Hội đồng xử lý mà vẫn chưa rút hàng ra khỏi Cảng thì Chủ tịch Hội đồng xử lý sẽ trình Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng quyết định giao cho đơn vị khác có nhu cầu sử dụng loại vật tư hàng hóa đó.

3. Việc xác định giá trị hàng tồn đọng theo nguyên tắc :

— Đối với hàng hóa có phẩm chất tốt thì :

Loại nào Nhà nước đã có quy định giá, phải thực hiện đúng giá quy định (giá bán buôn hàng nhập khẩu);

Loại nào Nhà nước chưa có quy định giá, được tính trị giá theo loại hàng có tính năng kỹ thuật tương đương;

Loại chưa có giá quy định của Nhà nước và không có cơ sở để trị giá tương đương, thì Chủ tịch Hội đồng xử lý quyết định.

— Đối với hàng hóa kém, mất phẩm chất thì căn cứ tỷ lệ phẩm chất còn lại

và các phương pháp xác định giá hàng có phẩm chất tốt trên đây để xác định giá bán.

4. Về thanh toán. Cơ quan, đơn vị sau khi nhận được vật tư hàng hóa, có trách nhiệm thanh toán ngay tiền hàng cho hội đồng xử lý bằng vốn lưu động, vốn vay Ngân hàng, vốn đầu tư xây dựng cơ bản (nếu vật tư hàng hóa nhận về dùng vào xây dựng cơ bản).

Tiền thu được về bán hàng xử lý sẽ trích 90% chuyển nộp vào ngân sách Nhà nước, 8% cho cảng và 2% cho Sở Tài chính nơi có Cảng đóng để bù đắp các chi phí trong việc tổ chức kiểm kê, thu gom và xử lý hàng tồn đọng cần xử lý tại các cảng biển. Cuối năm các Cảng và các Sở Tài chính sẽ quyết toán riêng khoản tiền này với Bộ Tài chính. Số thừa, thiếu sẽ do Hội đồng xử lý đề nghị Bộ Tài chính xem xét giải quyết.

III. THỂ THỨC GIAO NHẬN VÀ THANH TOÁN TIỀN HÀNG

Căn cứ vào các quyết định của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, cơ quan giúp việc Chủ tịch Hội đồng xử lý sẽ cấp lệnh phân phối hàng xử lý cho các đơn vị được phân phối. Lệnh phân phối hàng phải ghi rõ tên hàng loại hỏng, số lượng, phẩm chất, giá cả, phương thức thanh toán tiền hàng.

Nhận được lệnh phân phối hàng, đơn vị được phân phối hàng xử lý đến ký hợp đồng giao nhận với Cảng (Ty kho hàng). Trong hợp đồng phải ghi rõ địa điểm giao hàng, cơ quan chịu trách nhiệm về phương tiện bốc dỡ, vận chuyển...

Hợp đồng được lập thành 4 bản gửi cho đơn vị nhận hàng, Ngân hàng phục vụ đơn vị nhận hàng, cơ quan giúp việc Chủ tịch Hội đồng xử lý và lưu Ty kho hàng của Cảng.

Ty kho hàng Cảng căn cứ lệnh phân phối hàng, hợp đồng giao nhận đã ký kết do đơn vị được phân phối hàng xuất trình để lập phiếu xuất kho (lệnh giao hàng). Ty kho hàng cùng với đơn vị được phân phối hàng tờ chức giao nhận hàng theo đúng hợp đồng và phiếu xuất kho, từng lô hoặc từng thời gian giao nhận phải có biên bản giao và nhận, có đủ chữ ký của hai bên giao và nhận hàng. Trong quá trình giao nhận nếu thấy hàng có chủ thể ghép lệnh để giao tiếp cho chủ, chủ nhận hàng phải thanh toán cho Cảng tiền phí lưu kho, lưu bãi theo chế độ hiện hành nhưng tối đa không vượt quá 20% trị giá tiền hàng. Kết thúc giao hàng từng đợt Ty kho hàng của Cảng phải báo cáo cho Chủ tịch Hội đồng xử lý đầy đủ tình hình số lượng thực tế đã giao, số còn lại và nguyên nhân đơn vị được phân phối hàng không rút hết hàng.

Trường hợp cần thiết phải đưa hàng xử lý ra ngoài Cảng để tổ chức kiểm kê, giám định thì cơ quan giúp việc Chủ tịch Hội đồng xử lý cùng với Cảng bàn bạc quyết định sao cho có lời nhất. Mọi chi phí liên quan đến việc đưa hàng ra khỏi Cảng đều lấy từ 8% trị giá tiền hàng xử lý để lại cho Cảng.

Sau khi hàng được đưa về đến kho bãi của mình, cơ quan, đơn vị được phân phối hàng có trách nhiệm:

Tiến hành mở sổ sách theo dõi và quản lý.

Có biện pháp huy động kịp thời hàng xử lý ra tận dụng đúng đối tượng và bảo đảm yêu cầu quản lý.

Căn cứ vào lệnh phân phối hàng, phiếu xuất kho và kết quả áp giá chính thức, cơ quan giúp việc Chủ tịch Hội đồng xử lý lập nhở thu kèm theo hóa đơn thu tiền hàng xử lý đối với từng cơ quan, đơn vị nhận hàng.

Khi nhận được nhở thu kèm theo hóa đơn thu tiền hàng xử lý, cơ quan, đơn vị nhận hàng phải nhanh chóng làm thủ tục chấp nhận, chuẩn bị nguồn vốn thanh toán và hoàn thành việc trả tiền hàng trong thời hạn đã quy định của Nhà nước theo chế độ thanh toán không dùng tiền mặt. Hết thời hạn này, Ngân hàng sẽ xử lý theo thê lệ thanh toán không dùng tiền mặt hiện hành.

Khi tiền hàng xử lý về đến tài khoản của mình, cơ quan giúp việc Chủ tịch Hội đồng xử lý có trách nhiệm trích 8% trị giá hàng xử lý chuyển cho Cảng, 2% giữ lại chi cho công tác xử lý và nộp 90% vào Ngân sách Nhà nước theo loại IV, khoản 82, hạng 3, tài khoản 710.

Trên đây là những quy định hướng dẫn xử lý đối với hàng không xác định được chủ nhận và hàng tồn đọng ở các cảng nhằm hạn chế đến mức thấp nhất các thiệt hại, thất thoát, tăng cường một bước trách nhiệm của cơ quan đặt mua hàng, giao và nhận hàng, giải phóng nhanh kho bãi, nâng cao năng lực bốc xếp giải phóng tàu ở các cảng biển.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ Thông tư số 45-TC/GTBĐ ngày 26-12-1983 của Bộ Tài chính.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề gì vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh bằng văn bản về Bộ Tài chính để nghiên cứu giải quyết.

K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thú trưởng

HỒ TẾ

BỘ THỦY SẢN

THÔNG TƯ của Bộ Thủy sản số
1-TS/TT ngày 27-2-1987 hướng
dẫn việc mua, bán hàng thủy
sản tiêu dùng trong nước và
công tác tờ chức hậu cần dịch
vụ nghề cá.

Thực hiện bản quy định tạm thời về việc bảo đảm quyền tự chủ sản xuất, kinh doanh của các đơn vị kinh tế cơ sở trong lĩnh vực tiêu thụ sản phẩm và dịch vụ ban hành kèm theo Quyết định số 76-HĐBT ngày 26-6-1986 của Hội đồng Bộ trưởng. Căn cứ vào tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ VI về đổi mới tư duy kinh tế, đề tháo gỡ những vướng mắc hiện nay trong việc thu mua giao nộp thủy sản chuyên hàn sang việc mua và bán hàng thủy sản theo cơ chế hạch toán kinh tế kinh doanh xã hội chủ nghĩa; Bộ hướng dẫn việc mua, bán hàng thủy sản tiêu dùng trong nước và công tác tờ chức hậu cần dịch vụ nghề cá như sau: